TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ TÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 51/2024/DS-ST Ngày 16-8-2024 V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hồng;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hoàng Điệt.

Ông Nguyễn Minh Tuấn.

- Thư ký phiên Tòa: Bà Trương Thị Anh Thư là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú tham gia phiên Tòa: Bà Triệu Thị Mộng Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 92/2024/TLST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2024/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Tài chính T (Việt Nam); Địa chỉ: Số 91 Pasteur, phường B, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị L; Địa chỉ: Phòng 401, Tầng 4, Toà nhà số 793/49/1 Trần Xuân S, phường T, Quận N, thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy ủy quyền ngày 01-6-2023) (vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Sơn V; Địa chỉ: ấp Bét Tôn, xã Phú Mỹ, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 09 tháng 6 năm 2023, cũng như trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty Tài chính

Tbà Nguyễn Thị L trình bày:

Ngày 25 tháng 10 năm 2022 bị đơn ông Sơn V có vay vốn của nguyên đơn Công ty Tài chính T(Việt Nam) theo đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 3823183 cho ông Sơn V vay số tiền 31.980.000 đồng, lãi suất: 3.67%/tháng; thời hạn vay: 36 tháng; mục đích vay mua hàng. Ngày trả nợ kỳ đầu tiên là ngày 15 tháng 11 năm 2022, ngày đến hạn trả nợ kỳ cuối là ngày 15 tháng 10 năm 2025, bị đơn ông Sơn V có nghĩa vụ thanh toán hàng tháng với số tiền là 1.614.801 đồng. Công ty Tài chính T(Việt Nam) đã giải ngân số tiền trên theo đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng và ông Sơn V đã nhận đủ số tiền 31.980.000 đồng.

Tuy nhiên, sau khi được giải ngân, ông Sơn V đã không thanh toán theo nghĩa vụ hợp đồng đối với khoản vay mà Công ty Tài chính T(Việt Nam) đã giải ngân, Công ty Tài chính T(Việt Nam) đã tiến hành liên hệ qua điện thoại đề nghị ông Sơn V thực hiện nghĩa vụ thanh toán của mình theo hợp đồng. Đồng thời, Công ty Tài chính T(Việt Nam) cũng đã gửi thư đề nghị thực hiện nghĩa vụ thanh toán, để thông báo trực tiếp cho ông Sơn V biết về việc hoàn thành nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng. Tuy nhiên, ông Sơn V vẫn không có bất kỳ hành động thực tế nào thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng cho Công ty Tài chính T(Việt Nam). Ông Sơn V đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay, cụ thể là không thanh toán đúng hạn số tiền theo đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 3823183 lập ngày 15 tháng 10 năm 2022 ký kết với Công ty Tài chính T(Việt Nam).

Nay Công ty Tài chính T(Việt Nam) yêu cầu Toà án giải quyết: Buộc ông Sơn V phải thanh toán một lần toàn bộ khoản nợ cho Công ty Tài chính T(Việt Nam), tổng số tiền vay tính đến hết ngày 16 tháng 8 năm 2024 là: 62.012.959 đồng. (Trong đó, nợ gốc: 31.980.000 đồng; lãi trong hạn: 20.159.205 đồng; lãi quá hạn: 9.873.754 đồng) và yêu cầu ông Sơn V tiếp tục phải thanh toán cho Công ty Tài chính T(Việt Nam) tiền lãi, lãi quá hạn, các loại phí từ sau ngày 16 tháng 8 năm 2024 cho đến khi hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 3823183 lập ngày 15 tháng 10 năm 2022

Đối với bị đơn ông Sơn V sau khi Tòa án thụ lý vụ án Tòa án đã tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án hợp lệ cho ông Sơn V nhưng ông Sơn V không có văn bản trả lời cho Tòa án. Sau đó, Tòa án có gửi thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vụ án hai (02) lần nhưng ông Sơn V vẫn không tham gia.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự như: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định

đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, việc thu thập chứng cứ đúng theo quy định. Về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc cấp tống đạt đảm bảo đúng theo quy định. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Tài chính T (Việt Nam), buộc bị đơn ông Sơn V phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty Tài chính T(Việt Nam) đến hết ngày 16 tháng 8 năm 2024 là: 62.012.959 đồng. (Trong đó, nợ gốc: 31.980.000 đồng; lãi trong hạn: 20.159.205 đồng; lãi quá hạn: 9.873.754 đồng) và tiếp tục thanh toán cho Công ty Tài chính T(Việt Nam) tiền lãi, lãi quá hạn, các loại phí từ sau ngày 17 tháng 8 năm 2024 cho đến khi hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 3823183 lập ngày 15 tháng 10 năm 2022.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự có mặt, vắng mặt của các đương sự: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty Tài chính T (Việt Nam) bà Nguyễn Thị Lanh Anh vắng mặt (có đơn xét xử vắng mặt); bị đơn ông Sơn V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn Công ty Tài chính T (Việt Nam) khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Sơn V trả số tiền vay tính đến hết ngày 16 tháng 8 năm 2024 theo đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 3823183 lập ngày 15 tháng 10 năm 2022 thì bị đơn ông Sơn V còn nợ số tiền gốc và tiền lãi là: 62.012.959 đồng. (Trong đó, nợ gốc: 31.980.000 đồng; lãi trong hạn: 20.159.205 đồng; lãi quá hạn: 9.873.754 đồng) và tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa trả từ ngày 17 tháng 8 năm 2024 cho đến khi trả tất nợ vay theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng. Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp dân sự. Tuy nhiên, theo thông báo thụ lý Toà án xác định đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng vay tài sản, tại phiên toà hôm nay Hội đồng xét xử xác định lại quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Sơn V, có địa chỉ tại ấp Bét Tôn, xã Phú Mỹ, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Tài chính T(Việt Nam). Hội đồng xét xử thấy rằng theo đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 3823183 lập ngày 15 tháng 10 năm 2022 ông Vuông ký với Công ty Tài chính T(Việt Nam) để vay tiền theo hình thức trả góp hàng tháng. Số tiền vay: 31.980.000 đồng; lãi suất: 3.67%/tháng; mục đích vay mua hàng; thời hạn vay: 36 tháng. Thực hiện hợp đồng Công ty Tài chính T(Việt Nam) đã giải ngân số tiền trên theo Hợp đồng tín dụng và ông Vuông đã nhận đủ số tiền vay 31.980.000 đồng. Theo thỏa thuận tại đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 3823183 lập ngày 15 tháng 10 năm 2022 thì ông Vuông có trách nhiệm thanh toán bao gồm gốc, lãi và phí quản lý khoản vay trong vòng 36 tháng, mỗi tháng ông Vuông phải thanh toán cho Công ty Tài chính T(Việt Nam) số tiền là 1.614.801 đồng vào trước hoặc đúng ngày cuối hàng tháng cho đến khi kết thúc hợp đồng. Ngày thanh toán đầu tiên bắt đầu từ 15 tháng 11 năm 2022. Nguyên đơn Công ty Tài chính T(Việt Nam) cung cấp được cho Tòa án đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 3823183 lập ngày 15 tháng 10 năm 2022; giấy chứng nhận quyền sử dụng chứng thư số FPT-CA.

Như vậy, có căn cứ xác định bị đơn ông Sơn V và Công ty Tài chính T(Việt Nam) có giao kết hợp đồng để vay số tiền 31.980.000 đồng theo đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 3823183 lập ngày 15 tháng 10 năm 2022. Các bên tiến hành giao kết hợp đồng trên nguyên tắc tự nguyện, hình thức và nội dung hợp đồng tại thời điểm xác lập phù hợp với quy định của pháp luật, lãi suất các bên thỏa thuận phù hợp với với quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng. Do đó, hợp đồng trên có giá trị pháp lý và buộc các bên phải thực hiện theo đúng hợp đồng. Tuy nhiên, sau khi vay bị đơn Sơn V đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo đúng cam kết, như vậy bị đơn ông Sơn V vi phạm nghĩa vụ thanh toán tại Điều 8 của đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 3823183 lập ngày 15 tháng 10 năm 2022.

Hiện nay, bị đơn ông Sơn V còn nợ của nguyên đơn Công ty Tài chính T(Việt Nam) tiền gốc và tiền lãi vay tính đến hết ngày 16 tháng 8 năm 2024 theo đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 3823183 lập ngày 15 tháng 10 năm 2022, tổng cộng là: 62.012.959 đồng. (Trong đó, nợ gốc: 31.980.000 đồng; lãi trong hạn: 20.159.205 đồng; lãi quá hạn: 9.873.754 đồng). Xét thấy, bị đơn ông Sơn V đã nhận tiền gốc vay của Công ty Tài chính T(Việt Nam), vì vậy cần buộc bị đơn ông Sơn V phải trả cho nguyên Công ty Tài chính T(Việt Nam) số tiền gốc là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về lãi suất: Công ty Tài chính T(Việt Nam) yêu cầu tính lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn, thấy rằng, mức lãi suất các bên thỏa thuận trong đề nghị

vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 3823183 lập ngày 15 tháng 10 năm 2022 tại thời điểm xác lập hợp đồng là phù hợp với quy định của quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng. Do đó yêu cầu tính lãi của nguyên đơn là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn Công ty Tài chính T (Việt Nam) được chấp nhận nên bị đơn ông Sơn V phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 63; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463; Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015

Căn cứ Điều 100; Điều 103 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Tài chính T(Việt Nam).

Buộc bị đơn ông Sơn V có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Tài chính T(Việt Nam) số tiền vốn và lãi vay tính đến hết ngày 16 tháng 8 năm 2024 theo hợp đồng số: 3823183 lập ngày 15 tháng 10 năm 2022 tiền gốc vay và tiền lãi là: 62.012.959 đồng. (Trong đó, nợ gốc: 31.980.000 đồng; lãi trong hạn: 20.159.205 đồng; lãi quá hạn: 9.873.754 đồng).

Kể từ ngày 17 tháng 8 năm 2024 bị đơn ông Sơn V còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thoả thuận giữa nguyên đơn Công ty Tài chính T(Việt Nam) và bị đơn ông Sơn V trong đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 3823183 lập ngày 15 tháng 10 năm 2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Sơn V phải chịu án phí số tiền 3.100.648 đồng.

Công ty Tài chính T (Việt Nam) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Công ty Tài chính T(Việt Nam) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.006.722 đồng theo biên lai thu số 0020662 ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: số 36-38, đường số 8, Khu phố 5, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Nguyên đơn; bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014.

Nơi nhận
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (Phòng KTNV&THA);
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thu Hồng